

Số: 230 /KH-BCĐ

Quảng Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2022

## KẾ HOẠCH

### **Tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025**

Căn cứ Thông tư số 05/2022/TT-BNNPTNT ngày 25/7/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Thông tư 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3360/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt khung chương trình tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Bình ban hành Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2022 - 2025, cụ thể như sau:

### **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

#### **1.1. Mục tiêu**

a. Mục tiêu chung: Nâng cao nhận thức, kiến thức, trình độ chuyên môn, năng lực - kỹ năng quản lý, điều hành và thực thi cho cán bộ tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn, thực hiện xây dựng nông thôn mới ở các cấp, nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ năng lực để triển khai hiệu quả Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2022 - 2025.

b. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025: 100% cán bộ chuyên trách xây dựng nông thôn mới các cấp, ít nhất 80% cán bộ trong hệ thống chính trị ở cơ sở tham gia chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng nông thôn mới được bồi dưỡng, tập huấn kiến thức xây dựng nông thôn mới.

#### **1.2. Yêu cầu**

a. Cập nhật, triển khai kịp thời chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới, tập trung đổi mới và đa dạng về nội dung, hình thức trong công tác tập huấn, bồi dưỡng.

b. Nội dung tập huấn, bồi dưỡng có trọng tâm, phù hợp với tình hình thực tế địa phương, tránh hình thức. Giảng viên, báo cáo viên truyền đạt có tâm huyết, nhiệt tình, có kinh nghiệm trong lĩnh vực nông thôn mới, đối tượng tham gia phải đầy đủ, nghiêm túc, có trách nhiệm.

## **II. ĐỐI TƯỢNG ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG**

### **2.1. Nhóm cán bộ xây dựng nông thôn mới ở cấp tỉnh, cấp huyện**

- Cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, bao gồm: Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp tỉnh; cán bộ của các Sở, ngành, các đoàn thể được giao nhiệm vụ thực hiện các nội dung của Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới; cán bộ Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp tỉnh;

- Cán bộ ở cấp huyện, bao gồm: Thành viên Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG cấp huyện; trưởng, phó các phòng, ban, ngành đoàn thể; cán bộ Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện.

### **2.2. Cán bộ xây dựng nông thôn mới ở cấp xã, thôn, bản**

- Thành viên Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới cấp xã, Ban quản lý xây dựng nông thôn mới và Ban giám sát cộng đồng.

- Cán bộ, công chức xã chuyên trách về nông thôn mới; cán bộ Đảng, đoàn thể xã; cán bộ được cấp trên tăng cường về xã; cán bộ nguồn trong diện quy hoạch của xã.

- Bí thư chi bộ thôn, trưởng thôn, bản.

- Thành viên Ban phát triển xây dựng nông thôn mới cấp thôn, bản.

- Cán bộ hợp tác xã; tổ trưởng các tổ hợp tác; chủ trang trại; nông dân tiêu biểu nòng cốt trên địa bàn xã.

### **2.3. Đối tượng khác có liên quan:**

- Cán bộ thuộc các cơ quan truyền thông (báo, đài phát thanh, truyền hình...)

- Các cá nhân, tổ chức khác có nhu cầu (doanh nghiệp, ngân hàng,...).

## **III. NỘI DUNG ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG**

### **3.1. Nội dung**

Căn cứ chương trình khung tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 quy định tại Quyết định số 3360/QĐ-BNN-VPĐP ngày 06/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT. Ngoài ra, các địa phương xem xét bổ sung thêm chuyên đề trong các khóa tập huấn phù hợp với đối tượng, nhu cầu thực tế, đặc thù của địa phương và nguồn lực thực hiện. Các nội dung tập huấn, bồi dưỡng có thể được tổ chức nhiều lần để cung cấp kiến thức phù hợp với đặc thù của các học viên.

*(Có phụ lục 01 kèm theo)*

### **3.2. Thời gian, hình thức tập huấn, bồi dưỡng**

- Tổng thời gian của mỗi khóa tập huấn không dưới 02 ngày, trong đó có ít nhất 01 buổi khảo sát thực tế hoặc thực hành.
- Mỗi nhóm nội dung của Khung chương trình lựa chọn ít nhất 01 chuyên đề để tập huấn, bồi dưỡng.
- Chuyên đề bổ sung thêm ngoài Khung chương trình (nếu có) chiếm không quá 25% tổng thời gian tổ chức khóa tập huấn.

## **IV. KẾ HOẠCH VÀ KINH PHÍ TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG**

4.1. Tổng số lớp giai đoạn 2022 - 2025: 394 lớp.

Trong đó:

- Cấp tỉnh tổ chức: 34 lớp;
- Cấp huyện tổ chức: 360 lớp.

4.2. Tổng số lượt học viên tham gia giai đoạn 2022 - 2025: 17.871 học viên.

4.3. Tổng kinh phí thực hiện: 11.470 triệu đồng.

*(Có phụ lục 02 kèm theo)*

Nguồn kinh phí thực hiện Chương trình tập huấn, bồi dưỡng: Từ nguồn vốn sự nghiệp (thuộc ngân sách Trung ương, tỉnh, huyện, xã) bố trí hàng năm để thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **5.1. Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh**

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới của tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan biên soạn các chuyên đề phục vụ cho công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới ở các cấp trong Khung chương trình phù hợp với đặc thù của tỉnh.
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, mời các chuyên gia, giảng viên có kinh nghiệm, tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp tỉnh, cấp huyện; tổ chức một số lớp điểm cho cán bộ cấp cơ sở.
- Chỉ đạo cấp huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp cơ sở theo kế hoạch hàng năm của tỉnh
- Tổng hợp kết quả hàng năm báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh

### **5.2. Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan**

- Sở Tài chính chủ trì, cân đối, tham mưu UBND tỉnh bố trí vốn ngân sách nhà nước để thực hiện chương trình tập huấn, bồi dưỡng hàng năm; đồng thời phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện.

- Các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung chương trình khung tập huấn của Trung ương, của tỉnh để xây dựng nội dung, tài

liệu tập huấn, bồi dưỡng cho từng nhóm đối tượng; bố trí giảng viên và phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh thực hiện nhiệm vụ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng theo kế hoạch đề ra.

### **5.3. UBND các huyện, thị xã, thành phố**

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng tập huấn cán bộ xây dựng nông thôn mới cấp cơ sở theo kế hoạch hàng năm của tỉnh.

- Bố trí kinh phí cho công tác tập huấn, bồi dưỡng cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp giai đoạn 2022 - 2025.

- Định kỳ 6 tháng, 1 năm tổng hợp kết quả tập huấn, bồi dưỡng, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, UBND tỉnh (qua Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh).

Yêu cầu các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản hồi về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh xem xét, điều chỉnh phù hợp./.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- Lưu VT, KT.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Đoàn Ngọc Lâm**

Phụ lục 1

**KHUNG CHƯƠNG TRÌNH TẬP HUẤN, BỒI DƯỠNG CÁN BỘ  
XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI CÁC CẤP GIAI ĐOẠN 2022 - 2025**

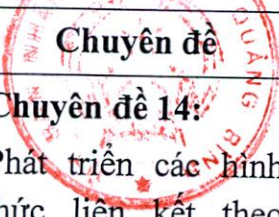
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 230 /KH-BCĐ ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG tỉnh Quảng Bình)

TT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
I	<b>Nhóm 1. Các nội dung cơ bản về xây dựng nông thôn mới (NTM)</b>	
1	<b>Chuyên đề 1:</b> Tổng quan Chương trình MTQG xây dựng NTM và các định hướng phát triển nông thôn Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030	<ul style="list-style-type: none"><li>- Lịch sử xây dựng nông thôn mới ở nước ta, những thành tựu và kết quả nổi bật qua từng giai đoạn;</li><li>- Những nội dung trọng tâm của Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025;</li><li>- Quan điểm về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại, nông dân văn minh; chủ trương và chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn và xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2030.</li></ul>
2	<b>Chuyên đề 2:</b> Cơ chế quản lý và tổ chức thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các nội dung chính của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;</li><li>- Nguyên tắc lồng ghép thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025;</li><li>- Quy định về quản lý và sử dụng vốn ngân sách thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025;</li><li>- Quản lý đầu tư đối với các công trình, dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.</li></ul>
3	<b>Chuyên đề 3:</b> Bộ tiêu chí quốc gia xây dựng NTM các cấp và việc đánh giá, công nhận và thu hồi NTM giai đoạn 2021 - 2025	<ul style="list-style-type: none"><li>- Các nội dung cơ bản của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM các cấp theo các mức độ giai đoạn 2021 - 2025; các điểm mới của Bộ tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025 so với giai đoạn 2016 - 2020;</li><li>- Quan điểm, định hướng và những vấn đề cơ bản cần quan tâm trong xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu; một số mô hình tiêu biểu về xây dựng NTM nâng cao và NTM kiểu mẫu ở các vùng miền;</li><li>- Quy trình đánh giá, xét công nhận địa phương đạt chuẩn NTM giai đoạn 2021 - 2025; các điểm mới so với giai đoạn 2016 - 2020.</li></ul>

TT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
4	<b>Chuyên đề 4:</b> Các vấn đề về xây dựng NTM cấp thôn, bản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò, vị trí của cộng đồng thôn, bản trong xây dựng NTM;</li> <li>- Các nội dung trọng tâm về xây dựng NTM cấp thôn, bản ở vùng đặc biệt khó khăn;</li> <li>- Các nội dung trọng tâm về xây dựng khu dân cư kiểu mẫu và xây dựng mô hình thôn thông minh ở xã NTM kiểu mẫu;</li> <li>- Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm về xây dựng NTM cấp thôn, bản.</li> </ul>
5	<b>Chuyên đề 5:</b> Quy hoạch và đầu tư, xây dựng, sử dụng hạ tầng NTM	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực trạng quy hoạch và xây dựng, sử dụng hạ tầng NTM; những quy định hiện hành liên quan về quy hoạch và xây dựng, sử dụng hạ tầng NTM;</li> <li>- Những vấn đề cơ bản cần quan tâm trong công tác quy hoạch và phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025;</li> <li>- Các giải pháp để quản lý, sử dụng hiệu quả các công trình hạ tầng nông thôn có sự tham gia của cộng đồng gắn với xây dựng NTM (nhà văn hóa, chợ, công trình cấp nước tập trung, khu xử lý chất thải, đường giao thông nông thôn...);</li> <li>- Chuyển giao các thành quả của xây dựng cơ sở hạ tầng NTM cho cộng đồng quản lý, khai thác và bảo dưỡng.</li> </ul>
6	<b>Chuyên đề 6:</b> Phát huy vai trò Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong xây dựng NTM	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM giai đoạn 2016 - 2020;</li> <li>- Đánh giá vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM (các nội dung, hình thức và kết quả giám sát, phản biện);</li> <li>- Các vấn đề liên quan đến tổ chức lấy ý kiến hài lòng của người dân trong đánh giá kết quả xây dựng NTM;</li> <li>- Giải pháp phát huy hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình giai đoạn 2021 - 2025 gắn với phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng NTM” và cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”;</li> <li>- Nội dung trọng tâm trong thực hiện bình đẳng giới và phát huy vai trò của phụ nữ trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.</li> </ul>

TT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
II	<b>Nhóm 2: Các nội dung trọng tâm trong xây dựng NTM</b>	
1	<b>Chuyên đề 7:</b> Phát triển sản phẩm OCOP và các sản phẩm chủ lực của địa phương	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò của Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trong xây dựng NTM;</li> <li>- Những kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế trong thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2017 - 2020;</li> <li>- Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm trong phát triển sản phẩm OCOP ở các địa phương;</li> <li>- Những nội dung trọng tâm của Chương trình OCOP giai đoạn 2021 - 2025.</li> </ul>
2	<b>Chuyên đề 8:</b> Xây dựng cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm, nội dung về xây dựng cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn;</li> <li>- Đánh giá chung về thực trạng môi trường, các kết quả công tác BVMT trong xây dựng NTM giai đoạn 2010 - 2020 và các vấn đề đặt ra trong bảo vệ môi trường nông thôn giai đoạn hiện nay; các quy định và định hướng giải pháp về bảo vệ môi trường nông thôn giai đoạn 2021 - 2025;</li> <li>- Các vấn đề về xây dựng cảnh quan nông thôn gắn với giữ gìn vệ sinh và bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa địa phương;</li> <li>- Cách thức tổ chức triển khai các nội dung về xây dựng cảnh quan, thu gom và xử lý chất thải, phân loại chất thải tại hộ gia đình, xử lý chất thải hữu cơ thành phân bón,...;</li> <li>- Các mô hình tiêu biểu trong xây dựng cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn.</li> </ul>
3	<b>Chuyên đề 9:</b> Chuyển đổi số trong xây dựng NTM	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển đổi số trong nông nghiệp, nông thôn: thực trạng và những vấn đề đặt ra;</li> <li>- Nội dung cơ bản của chương trình chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh giai đoạn 2021 - 2025;</li> <li>- Mục đích, yêu cầu về xây dựng thí điểm xã NTM thông minh, xã thương mại điện tử.</li> </ul>
4	<b>Chuyên đề 10:</b> Phát triển nông nghiệp sinh thái gắn với kinh tế tuần hoàn và an toàn thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm liên quan đến nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ và kinh tế tuần hoàn; sự cần thiết phải phát triển nông nghiệp sinh thái gắn với kinh tế tuần hoàn và an toàn thực phẩm;</li> <li>- Chiến lược, cơ chế, chính sách liên quan đến phát triển</li> </ul>

TT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
		<p>nông nghiệp sinh thái giai đoạn đến năm 2030;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm trong phát triển nông nghiệp sinh thái gắn với kinh tế tuần hoàn trên thế giới và ở Việt Nam;</li> <li>- Những nội dung cơ bản cần về phát triển nông nghiệp sinh thái gắn với kinh tế tuần hoàn trong giai đoạn hiện nay.</li> <li>- Thực trạng thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; những nội dung cơ bản cần quan tâm trong thực hiện an toàn thực phẩm gắn với xây dựng NTM giai đoạn hiện nay.</li> </ul>
5	<p><b>Chuyên đề 11:</b> Phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực trạng phát triển du lịch nông thôn ở Việt Nam những năm vừa qua; tiềm năng, cơ hội và tính cấp thiết cần phát triển du lịch nông thôn ở Việt Nam;</li> <li>- Nội dung trọng tâm và giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch nông thôn ở Việt Nam thời gian tới;</li> <li>- Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm trong phát triển du lịch nông thôn trên thế giới và ở Việt Nam;</li> <li>- Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.</li> </ul>
6	<p><b>Chuyên đề 12:</b> Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá nông thôn, bảo tồn các giá trị văn hoá truyền thống</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các khái niệm liên quan đến văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa;</li> <li>- Quan điểm, chủ trương và quy định hiện hành liên quan đến bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa;</li> <li>- Thực trạng, vai trò và tính cấp thiết của việc của phát huy các giá trị văn hóa trong phát triển kinh tế - xã hội nông thôn;</li> <li>- Nội dung trọng tâm về nâng cao chất lượng đời sống văn hóa, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025.</li> </ul>
7	<p><b>Chuyên đề 13:</b> Xây dựng NTM gắn với quá trình đô thị hóa</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mối quan hệ giữa đô thị hóa và xây dựng NTM, tác động của quá trình đô thị hóa đến khu vực nông thôn;</li> <li>- Đặc điểm xây dựng NTM ở các xã ven đô (xã thuộc thị xã, thành phố), các xã quy hoạch thành đô thị hoặc các huyện quy hoạch phát triển thành thị xã/thành phố;</li> <li>- Những vấn đề cần quan tâm (về hạ tầng, môi trường, dịch vụ xã hội, văn hóa...) trong xây dựng NTM gắn với quá trình đô thị hóa.</li> </ul>

TT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
8	 <b>Chuyên đề 14:</b> Phát triển các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị nông sản	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm liên quan đến kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị, liên kết, các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị nông sản; phát triển sản phẩm đa giá trị...;</li> <li>- Thực trạng và sự cần thiết phải liên kết nông dân, kết nối với doanh nghiệp, phát triển các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị;</li> <li>- Các quy định hiện hành liên quan đến liên kết theo chuỗi giá trị nông sản;</li> <li>- Một số mô hình tiêu biểu và bài học kinh nghiệm trong liên kết theo chuỗi giá trị nông sản;</li> <li>- Những nội dung cơ bản cần quan tâm trong phát triển các hình thức liên kết theo chuỗi giá trị nông sản trong giai đoạn hiện nay.</li> </ul>
9	<b>Chuyên đề 15:</b> Giữ gìn an ninh trật tự và cuộc sống bình yên cho nông thôn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả thực hiện tiêu chí an ninh trật tự trong xây dựng nông thôn trên địa bàn, giai đoạn 2016 - 2020 và những vấn đề đặt ra về công tác giữ gìn an ninh trật tự nông thôn trong giai đoạn mới;</li> <li>- Những nội dung trọng tâm trong Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng NTM giai đoạn 2021 - 2025;</li> <li>- Các giải pháp phát huy vai trò của cộng đồng tham gia giữ gìn an ninh trật tự và đảm bảo cuộc sống bình yên cho nông thôn.</li> </ul>
IV	<b>Nhóm 3: Nghiệp vụ, kỹ năng xây dựng NTM</b>	
1	<b>Chuyên đề 16:</b> Thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan niệm, khái niệm, nhận thức liên quan đến tư duy sản xuất nông nghiệp và tư duy kinh tế nông nghiệp;</li> <li>- Những nội dung cơ bản cần quan tâm để thực hiện tư duy kinh tế nông nghiệp trong giai đoạn hiện nay;</li> <li>- Giải pháp để thúc đẩy việc chuyển đổi tư duy sản xuất nông nghiệp sang tư duy kinh tế nông nghiệp.</li> </ul>
2	<b>Chuyên đề 17:</b> Vai trò và phẩm chất cần thiết của người dân trong xây dựng NTM	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM;</li> <li>- Những phẩm chất cần thiết và môi trường ảnh hưởng đến phẩm chất cần thiết của người dân nông thôn trong xây dựng NTM;</li> <li>- Một số bài học kinh nghiệm trong phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM;</li> </ul>

TT	Chuyên đề	Nội dung cơ bản
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung, giải pháp phát huy vai trò của người dân trong xây dựng NTM.</li> </ul>
3	<p><b>Chuyên đề 18:</b> Công tác theo dõi - đánh giá và chuẩn bị báo cáo về xây dựng NTM có sự tham gia của người dân</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, nội dung của theo dõi - đánh giá;</li> <li>- Vai trò tham gia của người dân trong quá trình theo dõi - đánh giá;</li> <li>- Quy trình thực hiện theo dõi - đánh giá dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển sản xuất...;</li> <li>- Bộ chỉ số theo dõi - đánh giá thực hiện Chương trình;</li> <li>- Hệ thống các biểu mẫu thu thập thông tin, báo cáo kết quả xây dựng NTM trên địa bàn xã, huyện, tỉnh;</li> <li>- Kỹ năng thu thập, tổng hợp, xử lý, phân tích, cập nhật thông tin, dữ liệu và viết báo cáo;</li> <li>- Phát huy vai trò Mặt trận tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong theo dõi, đánh giá kết quả xây dựng NTM.</li> </ul>
4	<p><b>Chuyên đề 19:</b> Kỹ năng lãnh đạo cộng đồng</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về lãnh đạo, quản lý và lãnh đạo cộng đồng;</li> <li>- Vai trò, chức năng, nhiệm vụ của Ban phát triển thôn trong xây dựng NTM;</li> <li>- Những phẩm chất, tác phong cần thiết của người lãnh đạo cộng đồng;</li> <li>- Một số kỹ năng lãnh đạo cộng đồng: thúc đẩy sự tham gia; tạo ảnh hưởng đến cá nhân và nhóm; tạo sự đồng thuận...;</li> <li>- Phương pháp lập, thực hiện kế hoạch và theo dõi, đánh giá các hoạt động phát triển cộng đồng có sự tham gia của người dân.</li> </ul>


Phụ lục 2: KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO, TẬP HUẤN BỒI DƯỠNG GIAI ĐOẠN 2022 – 2025

(Kèm theo Kế hoạch số 230/KH-BCĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022)



TT	Đơn vị	Đối tượng đào tạo	Năm 2022			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025			Giai đoạn 2022 - 2025		
			Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Tổng số lớp	Tổng lượt học viên	Tổng nhu cầu kinh phí (triệu đồng)
1	Văn phòng Điều phối Nông thôn mới tỉnh	Cán bộ xây dựng nông thôn mới các cấp	6	257	560	9	460	900	9	460	900	10	460	1000	34	1.637	3.360
		Chi xây dựng, biên soạn tài liệu						110			50			30			190
2	Huyện Lệ Thủy	Thành viên Ban Quản lý, Ban giám sát cộng đồng ở xã - Cán bộ, công chức xã phụ trách nông thôn mới; cán bộ Đảng, đoàn thể xã. - Bí thư chi bộ thôn, trường thôn, bản. - Ban phát triển xây dựng NTM cấp thôn, bản. - Cán bộ HTX; tổ trưởng các tổ hợp tác; chủ trang trại; nông dân tiêu biểu nòng cốt trên địa bàn xã. - Cán bộ quản lý triển khai thực hiện Chương trình OCOP cấp xã.	6	240	200	6	300	200	6	300	250	6	300	350	24	1.140	1.000

TT	Đơn vị	Đối tượng đào tạo	Năm 2022			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025			Giai đoạn 2022 - 2025		
			Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Tổng số lớp	Tổng lượt học viên	Tổng nhu cầu kinh phí (triệu đồng)
2	Huyện Quảng Ninh	Thành viên BCD Chương trình MTQG XDNTM, công chức phụ trách NTM các xã, CT các hội Nông dân, Phụ nữ, Cựu chiến binh, Bí thư đoàn xã... Thành viên Ban phát triển thôn các xã trên địa bàn huyện.	10	500	200	14	700	280	14	700	280	14	700	280	52	2.600	1.040
3	TP. Đông Hới	Cán bộ cấp xã, thôn và các đối tượng có liên quan	3	165	60	3	165	60	3	165	70	4	220	85	13	715	275
4	Huyện Bố Trạch	Cán bộ cấp xã, thôn và các đối tượng có liên quan	8	540	180	12	840	290	12	840	290	12	960	290	44	3.180	1.050
5	Huyện Quảng Trạch	BCĐ, TCT, BQL, BPT, HTX, THT, chủ trang trại, hộ sản xuất giỏi	17	510	255	17	510	255	17	510	255	17	510	255	68	2.040	1.020
6	TX. Ba Đồn	Cán bộ cấp xã, thôn và các đối tượng có liên quan	7	350	75	14	695	280	21	1045	420	21	1045	420	63	3.135	1.195
7	Huyện Tuyên Hóa	BCĐ, TCT, BQL, BPT, HTX, THT, chủ trang trại, hộ sản xuất giỏi	19	572	285	19	572	285	19	572	285	19	572	285	76	2.288	1.140



TT	Đơn vị	Đối tượng đào tạo	Năm 2022			Năm 2023			Năm 2024			Năm 2025			Giai đoạn 2022 - 2025		
			Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Số lớp	Lượt học viên	Kinh phí (triệu đồng)	Tổng số lớp	Tổng lượt học viên	Tổng nhu cầu kinh phí (triệu đồng)
8	Huyện Minh Hóa	BQL xã, Ban phát triển thôn; cán bộ HTX; tổ trưởng các tổ hợp tác; chủ trang trại; nông dân tiêu biểu nòng cốt trên địa bàn; cán bộ quản lý triển khai chương trình OCOP cấp xã	5	284	300	5	284	300	5	284	300	5	284	300	20	1.136	1.200
Toàn tỉnh			81	3.418	2.115	99	4.526	2.960	106	4.876	3.100	108	5.051	3.295	394	17.871	11.470

